

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2022/HS-ST**.
Ngày: 17-5-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Tòng.
2. Bà Nguyễn Thị Phụng.

Thư ký phiên tòa: ông Dương Thiện Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: ông Dương Thanh Nhuận - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thiên C, sinh năm 1996, tại tỉnh Phú Yên (tên gọi khác: không); nơi đăng ký thường trú: thôn Phú Mỹ, xã Hoà Đông, huyện Tây Hoà, tỉnh Phú Yên; nơi cư trú hiện nay: khu phố Phú Thọ 3, phường Hòa Hiệp Trung, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Phạm Văn Cườn, sinh năm 1965; mẹ: Phan Thị B, sinh năm 1968; gia đình có 02 anh, em ruột, bị cáo là con đầu; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* ***Bị hại:*** Phan Thị Thanh N, sinh năm 1984; nơi cư trú: khu phố PT3, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Có mặt).

* ***Người làm chứng:***

- Phan Đăng V, sinh năm 1990; nơi cư trú: khu phố NT1, phường C, thành phố TH, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt).

- Phan Thanh D, sinh năm 1973; nơi cư trú: khu phố PT3, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt).

- Trần Thị G, sinh năm 1940; nơi cư trú: khu phố PT3, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt).

- Phan Thị B, sinh năm 1968; nơi cư trú: khu phố PT3, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Có mặt).

- Phan Thị H, sinh năm 1960; nơi cư trú: khu phố PT3, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt).

- Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980; nơi cư trú: khu phố N, phường NT, thị xã NH, tỉnh Khánh Hoà (Vắng mặt).

- Nguyễn Quế K, sinh năm 1981; nơi cư trú: khu phố PT3, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt).

- Thái Văn L, sinh năm 1950; nơi cư trú: khu phố PT3, phường HHT, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, Phạm Thiên C đang ăn nhậu cùng với anh họ là Phan Đăng V, cậu ruột là Phan Thanh D tại sân nhà ngoại là bà Trần Thị G ở khu phố Phú Thọ 3, phường Hoà Hiệp Trung, thị xã Đông Hoà thì Phan Thị Thanh N (bị hại) là dì ruột C đi xe mô tô biển số 78N1-2126 đến thấy C đang nhậu nên nhắc nhở lo làm ăn đừng nhậu nữa, C bực tức cãi vã, xô xát đánh nhau với N. N dùng thanh gỗ có kích thước (77x7,5x3)cm đánh nhưng không trúng C, C giật thanh gỗ đánh lại trúng đầu N thì N và bà Phan Thị B (mẹ C) can ngăn. C về nhà cạnh nhà bà G lấy một cây rựa và một con dao quay lại để đánh tiếp nhưng N bỏ chạy, C đập phá và đốt xe mô tô biển số 78N1-2126 của N cháy hoàn toàn. Ngày 19/11/2021, bà Phan Thị Thanh N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về tội cố ý gây thương tích.

Tại bản kết luận định giá số 67 ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Đông Hoà kết luận: tổng giá trị tài sản huỷ hoại là 6.832.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 357/TgT ngày 13/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: thương tích của Phan Thị Thanh N là 03% do vật tày tác động gây ra.

Về dân sự: bị hại Phan Thị Thanh N có đơn yêu cầu bồi thường số tiền 12.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKSĐH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hoà truy tố Phạm Thiên C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội “Huỷ hoại tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại rút lại toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại, đề nghị xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố theo Cáo trạng số: 14/CT-VKSĐH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; và khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thiên C từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”, tổng hình phạt chung của hai tội là 15 tháng đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng vụ án:

Hoàn trả: 01 (một) khung xe mô tô bằng kim loại bị cháy, 01 (một) biển số xe mô tô 78N1-2126, 01 (một) giấy đăng ký xe số 0016699 biển số đăng ký 78N1-2126 cho bà Phan Thị Thanh N.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao lưỡi lê dài 26cm bằng kim loại rỉ sét, một đầu nhọn nơi rộng nhất phần lưỡi 02cm; 01 (một) cái rựa bằng kim loại dài 65,5cm, phần lưỡi dài 29cm nơi rộng nhất 04cm, cán bằng kim loại hình trụ tròn rỗng đường kính 3,2cm dài 36,5cm; 01 (một) thanh gỗ hình chữ nhật có kích thước (77x7,5x3)cm; 01 (một) mũ vải lưỡi trai màu trắng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu hồng bị vỡ; 01 (một) bật lửa màu xanh kích thước (7,8x2,2x1)cm; 01 (một) con dao.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Phan Thị Thanh N rút yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với việc vắng mặt của người làm chứng đã có lời khai, không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thiên C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với biên bản và bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể, khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, tại khu phố Phú Thọ 3, phường Hoà Hiệp Trung, thị xã Đông Hoà, Phạm Thiên C đã có hành vi dùng thanh gỗ có kích thước (77x7,5x3)cm là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu bà Phan Thị Thanh N gây thương tích 03% và đốt cháy hoàn toàn xe mô tô biển số 78N1-2126 của bà N gây thiệt hại 6.832.000 đồng.

Hành vi của bị cáo C đã trực tiếp xâm phạm và gây thiệt hại đến sức khỏe và tài sản của bà N mà pháp luật bảo vệ. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo C là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã gây ra. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hoà đã truy tố bị cáo Phạm Thiên C phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội “Huỷ hoại tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: chỉ vì mâu thuẫn nhỏ từ sự khuyên răn “lo tu chí làm ăn” của Phan Thị Thanh N mà bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội “cố ý gây thương tích” và “huỷ hoại tài sản” với chính di ruột của mình là thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe trực tiếp đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước để bị cáo an tâm cải tạo.

[6] Mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng nghề nghiệp và thu nhập của bị cáo không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị hại Phan Thị Thanh N rút lại yêu cầu đòi bị cáo C phải bồi thường thiệt hại số tiền 12.000.000 đồng (gồm: thiệt hại xe mô tô bị cháy; thiệt hại tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm) là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng vụ án:

[9.1] Đối với vật chứng là 01 (một) khung xe mô tô bằng kim loại bị cháy giá trị 368.000 đồng, 01 (một) biển số xe mô tô 78N1-2126, 01 (một) giấy đăng ký xe số 0016699 biển số đăng ký 78N1-2126, ông Thái Thanh Bình có ý kiến đây là tài sản riêng của Phan Thị Thanh N, không yêu cầu giải quyết, nên hoàn trả lại cho bà Phan Thị Thanh N.

[9.2] Đối với: 01 (một) dao lưỡi lê dài 26cm bằng kim loại rỉ sét, một đầu nhọn nơi rộng nhất phần lưỡi 02cm; 01 (một) cái rửa bằng kim loại dài 65,5cm, phần lưỡi dài 29cm nơi rộng nhất 04cm, cán bằng kim loại hình trụ tròn rỗng đường kính 3,2cm dài 36,5cm; 01 (một) thanh gỗ hình chữ nhật có kích thước (77x7,5x3)cm; 01 (một) mũ vải lưỡi trai màu trắng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu hồng bị vỡ; 01 (một) bật lửa màu xanh kích thước (7,8x2,2x1)cm; 01 (một) con dao. Đây là những vật làm công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị và không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vật chứng vụ án có tình trạng, đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Phạm Thiên C phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Huỷ hoại tài sản”.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Phạm Thiên C** 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 09 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

3. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Hoàn trả: 01 (một) khung xe mô tô bằng kim loại bị cháy, 01 (một) biển số xe mô tô 78N1-2126, 01 (một) giấy đăng ký xe số 0016699 biển số đăng ký 78N1-2126 cho bà Phan Thị Thanh N.

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao lưỡi lê dài 26cm bằng kim loại rỉ sét, một đầu nhọn nơi rộng nhất phần lưỡi 02cm; 01 (một) cái rửa bằng kim loại dài 65,5cm, phần lưỡi dài 29cm nơi rộng nhất 04cm, cán bằng kim loại hình trụ tròn rỗng đường kính 3,2cm dài 36,5cm; 01 (một) thanh gỗ hình chữ nhật có kích thước (77x7,5x3)cm; 01 (một) mũ vải lưỡi trai màu trắng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu hồng bị vỡ; 01 (một) bật lửa màu xanh kích thước (7,8x2,2x1)cm; 01 (một) con dao.

Vật chứng vụ án có tình trạng, đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

4. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Thiên C phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thiên C, bị hại Phan Thị Thanh N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Thị xã, Tỉnh;
- Công an thị xã Đông Hoà;
- THADS thị xã Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Duyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Duyên

